

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ B15KKT_ TRỪ KINH TẾ
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC
MÃ HỌC PHẦN : MGT - 403

ĐỢT HỌC 8
TÍN CHỈ 3
LẦN THI 1

Ngày thi: 16/09/2011

ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					10		10		25				55	100			
1	152317446	Hà Thị Lan	Anh	B15KKT	10		9		9				9	9.1	Chèn pháp Mất		
2	152317454	Hoàng Linh	Giang	B15KKT	10		8		9				8.5	8.7	Tam pháp Baý		
3	152317455	Trần Thị Thu	Giang	B15KKT	9		9		9				8.5	8.7	Tam pháp Baý		
4	152317459	Nguyễn Thị	Hoàng	B15KKT	10		9		9				8.5	8.8	Tam pháp Tam		
5	152317460	Phan Tôn Nữ Nguyên	Hồng	B15KKT	10		8		9				8.5	8.7	Tam pháp Baý		
6	152317463	Nguyễn Thị	Hường	B15KKT	10		8		8				9	8.8	Tam pháp Tam		
7	152317467	Huỳnh Nguyễn	Mẫn	B15KKT	9		9		8				9	8.8	Tam pháp Tam		
8	152317468	Hoàng Thị	Mận	B15KKT	9		9		9				9	9.0	Chèn		
9	152317470	Nguyễn Thị Thanh	Minh	B15KKT	9		9		9				9	9.0	Chèn		
10	152317472	Nguyễn Thị Phương	Nga	B15KKT	10		8		8.5				8.5	8.6	Tam pháp Sầu		
11	152317474	Lê Thị	Ngân	B15KKT	10		0		9				9	8.2	Tam pháp Hai		
12	152317476	Nguyễn Thị	Ngân	B15KKT	10		8		9				9	9.0	Chèn		
13	152317477	Huỳnh Ngọc Hải	Nguyên	B15KKT	0		0		0				HP	0.0	Khăng		
14	152317478	Trần Thị Minh	Nguyệt	B15KKT	8		8		8.5				8.5	8.4	Tam pháp Bấu		
15	152317479	Nguyễn Thị	Nhân	B15KKT	8		8		8				9	8.6	Tam pháp Sầu		
16	152317480	Lê Thị	Nhung	B15KKT	8		8		9.5				9	8.9	Tam pháp Chèn		
17	152317486	Huỳnh Mai	Phương	B15KKT	8		9		9				9	8.9	Tam pháp Chèn		
18	152317487	Nguyễn Thị	Phương	B15KKT	0		0		0				HP	0.0	Khăng		
19	152317488	Trần Thị Việt	Phương	B15KKT	8		8		9				9.5	9.1	Chèn pháp Mất		
20	152317489	Nguyễn Văn	Quý	B15KKT	0		0		0				HP	0.0	Khăng		
21	152317491	Vũ Thị	Sen	B15KKT	9		8		7				8	7.9	Baý pháp Chèn		
22	152317492	Trần Thị Ngọc	Tâm	B15KKT	10		9		9				8	8.6	Tam pháp Sầu		
23	152317493	Trần Thị Phương	Thanh	B15KKT	8		9		8.5				8	8.2	Tam pháp Hai		
24	152317496	Nguyễn Thị Thu	Thảo	B15KKT	9		9		9				9	9.0	Chèn		
25	152317497	Phạm Thị	Thắm	B15KKT	0		0		0				HP	0.0	Khăng		
26	152317499	Nguyễn Thị Dung	Thuận	B15KKT	10		9		9				9	9.1	Chèn pháp Mất		
27	152317501	Trương Thị	Thủy	B15KKT	0		0		0				HP	0.0	Khăng		
28	152317503	Văn Thị	Thương	B15KKT	8		8		9				9	8.8	Tam pháp Tam		
29	152317504	Hoàng Thị Hiền	Trang	B15KKT	0		0		0				HP	0.0	Khăng		

